TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2018/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị H - Sinh năm: 1988; ĐKTT: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Quốc S - Sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Quốc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Quốc S không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

* *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

- Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Quốc S thống nhất với nhau sau khi ly hôn ông Nguyễn Quốc S được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa ông và bà Bùi Thị H là Nguyễn Quốc T - Sinh ngày: 26/12/2008 (hiện đang sống chung với bà H, Nguyễn Quốc T có nguyện vọng được sống chung với ông S). Bà Bùi Thị H có nghĩa vụ giao người con Nguyễn Quốc T cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Quốc S không yêu cầu bà Bùi Thị H cấp dưỡng nuôi con.

- Bà Bùi Thị H có quyền thăm nom con; không ai được cản trở bà H thực hiện quyền này. Trong trường hợp bà H lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì ông S có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của bà H.

- Vì lợi ích của con chung, bà Bùi Thị H, ông Nguyễn Quốc S hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Quốc S có quyền thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản, nợ chung: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Quốc S cùng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét.

* Về án phí*:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Bà Bùi Thị H nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024161 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; bà Bùi Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Minh Đạt